

**BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM
AN TOÀN VỆ SINH
THỰC PHẨM QUỐC GIA**

Số: 536 /VKNQG-TCHC
V/v báo giá dịch vụ nâng cấp, bảo
dưỡng hệ thống điện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2023

Kính gửi: Quý cơ quan, tổ chức, cá nhân
cung cấp dịch vụ nâng cấp, bảo dưỡng hệ thống điện

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ nhu cầu về nâng cấp, bảo dưỡng hệ thống điện của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia,

Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia đề nghị Quý cơ quan, tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật báo giá dịch vụ nâng cấp, bảo dưỡng hệ thống điện tại trụ sở Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia theo nội dung như sau:

- Danh mục báo giá: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

(Lưu ý: Báo giá đã bao gồm: thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí khảo sát, thiết kế bản vẽ, chi phí vật tư, vận chuyển... đến địa chỉ của bên mua và lắp đặt. Bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm).

- Mục đích báo giá: Làm cơ sở xây dựng dự toán kinh phí đấu thầu dịch vụ nâng cấp, bảo dưỡng hệ thống điện.

- Thời hạn gửi báo giá: Trước 17h00 ngày 07 tháng 8 năm 2023.

- Yêu cầu báo giá: 01 bản chính bằng tiếng Việt.

- Hình thức gửi báo giá: Bản cứng báo giá (yêu cầu có chữ ký, đóng dấu của người đại diện).

- Địa điểm nhận báo giá: Phòng Tổ chức - Hành chính, Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia.

Địa chỉ: Số 65 Phạm Thận Duật, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: 024.39335741, Email: tchcvkn@gmail.com

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Viện trưởng (để b/c);
- PVT. Trần Cao Sơn (để biết);
- Lưu: VT, TCHC, H.Tien.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



*** Lê Thị Phương Thảo**

DANH MỤC BÁO GIÁ DỊCH VỤ NÂNG CẤP, BẢO DƯỠNG HỆ THỐNG ĐIỆN

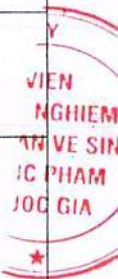
(Kèm theo Công văn số 536/VKNQG-TCHC ngày 31 tháng 7 năm 2023)



TT	Hạng mục	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
I	Thiết bị					
	A. Nâng cấp hệ thống điện					
1	Máy biến áp cách ly 3 pha ; 320KVA	<ul style="list-style-type: none"> - Công suất: 320KVA - Dây quấn: dây đồng - Điện áp vào: 380V 3 pha - Điện áp ra: 380V 3 pha - Hiệu suất: $\geq 95\%$ - Bảo vệ quá tải: CB tự động/Automatic knife - Điện trở cách điện: Lớn hơn 5MΩ ở điện áp 1000VDC - Nhiệt độ môi trường: -5 – 45°C - Tần số: 49 ~ 62Hz 	Cái	01		
2	Cải tạo kho đựng gầm cầu thang cạnh phòng tủ điện tổng	Đục bỏ nền hiện trạng hạ xuống cốt nền đường đi	Gói	01		
		Lát lại gạch cho phòng biến áp sau khi hạ cốt nền	m2	15		
		Xây lại tường để cách ly phòng	m2	05		
		Bổ sung cửa khóa 1 cánh phòng máy biến áp mới có louver KT: 800x1500x50mm, cửa tôn 2 lớp	Bộ	01		
3	Cải tạo và vệ sinh tủ điện tổng:	Tháo dỡ đi lại dây cho tủ điện.	Cái	01		
		Thay thế thanh cái tủ điện tổng đảm bảo theo công suất biến áp 320kVA	Kg	05		
4	Bổ sung tủ điện mới sau máy biến áp	Tủ điện KT: 800x1200x375mm, tôn dày 1,5mm, 2 lớp cánh; 01 aptomat tổng 400A, 08 aptomat nhánh 100A, đèn báo pha 220V, đồng hồ đo đếm loại cơ 96x96mm. Thiết bị chính dùng LS.	Tủ	01		



5	Bổ sung cuộn đóng cắt shuntrip cho aptomat tổng tủ điện mới	Khi mất điện chạy máy phát sẽ tự động ngắt nguồn điện tủ máy phân tích.	Bộ	01		
6	Cài tạo tủ điện tầng 4 đến 8	Tháo dây, bổ sung thanh cái đồng cho aptomat 100A cho máy phân tích, thêm thanh kẹp 3P 63A cho aptomat chiếu sáng, ổ cắm âm tường (Cài tạo lại tủ hiện trạng)	Tủ	05		
7	Quạt hút khí + Ống gió	Loại hướng trục lưu lượng 2500CMH, 220V, nối ống gió D250	Cái	01		
		Ống gió D250 tôn dày 0,58mm (Ống giấy nhôm không phù hợp vì treo ống chạy dọc tường)	m	06		
8	Chụp thời tiết	Việt Nam (Vật liệu thép mạ kẽm/ inox)	Cái	01		
9	Khoan rút lõi lắp đặt miệng thổi cho quạt D250	D250	Vị trí	01		
10	Cáp tổng (cấp nguồn từ tủ tổng T1 ra máy biến áp và từ máy biến áp ra tủ điện mới)	CU/XLPE/PVC 1Cx185mm ²	m	72		
11	Cáp tổng (cấp nguồn tiếp địa từ tủ tổng T1 ra máy biến áp và từ máy biến áp ra tủ điện mới)	CU/PVC/PVC 1Cx120mm ²	m	24		
12	Cáp điện (cấp nguồn cho lộ ổ cắm chiếu sáng đi âm): Tính cho T4-5-6-7-8	CU/XLPE/PVC 3x16+1Cx10mm ²	m	200		
13	Dây điện kết nối điều khiển link từ nguồn máy phát về tủ điều khiển đóng cắt shuntrip	CU/PVC/PVC 3x1,5mm ²	m	100		
14	Thang cáp	300x100mm dày 1,2mm (Chất liệu bằng thép mạ kẽm/ inox)	m	05		
15	Khoan rút lõi và đục, chát vuông theo kích thước 300x100mm đi vào tủ điện tổng	Theo kích thước 300x100mm đi vào tủ điện tổng	Vị trí	01		



16	Cầu đầu trung tính máy biến áp: sứ đỡ và thanh đồng	Thanh đồng 30x3mm, sứ đỡ cách điện SM-35, ốc D10 dài 2mm	Cái	05		
17	Bulong	Bulong thanh cái và bulong kèm ốc vít thang cấp M10 và M8	Gói	01		
18	Ty treo D10	D10	m	25		
19	Dây thít M25	M25	Túi	02		
20	Đầu cốt kèm bọp	(D185, D120, D16, D10, D4, D2,5)	Gói	01		
21	Chi phí nhân công thi công, lắp đặt		Trọn gói	01		
B. Bảo dưỡng máy phát điện						
22	Bảo dưỡng máy phát điện công suất 200kVA	Làm sạch động cơ. Điều chỉnh khe hở xúp báp & béc phun. Kiểm tra hệ thống bảo vệ động cơ. Bôi mỡ bánh răng đai, phần ngoài động cơ. Kiểm tra và thay thế những đường ống hư. Thay bình điện và Ấc quy nước Xiết lại những bulông bị lỏng. Kiểm tra toàn bộ máy phát điện. Đo và kiểm tra độ cách điện (Đầu phát điện)	Máy	01		
23	Kiểm tra và thay bộ lọc nhớt		Bộ	01		
24	Thay bộ lọc nhiên liệu		Bộ	01		
25	Thay nhớt cho máy		Lít	10		
26	Lắp đặt mới tấm trần	Tối thiểu inox 304 - Kích thước: 1400x4200mm	Tấm	01		
II Chi phí khác						
1	- Chi phí quản lý, vận chuyển, nghiệm thu bàn giao... - Cung cấp sơ đồ hệ thống điện của tòa nhà Viện khi nghiệm thu, bàn giao		Gói	01		

Ghi chú: Báo giá ghi chi tiết các nội dung về: Giá và hiệu lực báo giá; Chất lượng hàng hóa; Thời gian, địa điểm giao hàng và điều kiện khác.